

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến nay. Danh chỉ bản số 469 ngày 19/9/2019 lập tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn P, xã X, huyện T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/9/2019, Cán Văn T điều khiển chiếc xe máy (nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc BKS 29V5-51xxx) đi từ nhà đến khu vực Bến xe Y, quận H để chạy xe ôm. Khi đi đến khu vực công khu B thì thấy chị Nguyễn Thị M điều khiển xe máy Yamaha Janus, BKS 29V3 - 41xxx đi phía trước cùng chiều. Sau lưng chị M đeo ba lô chưa kéo hết khóa lộ ra 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng. T điều khiển xe theo sau áp sát chị M. Khi đi qua ngã tư D khoảng 200m, T vượt bên trái chị M và dùng tay phải giật chiếc điện thoại trong ba lô của chị M rồi tăng ga bỏ chạy về cuối ngã tư chợ L. Xe chị M điều khiển loạng choạng, chị M đuổi theo T hô “Cướp cướp” nhưng không đuổi kịp.

T cất điện thoại cướp được vào túi vải đeo trước ngực mình rồi điều khiển xe rẽ trái vào lô C3, khu đô thị mới L, quận H thì bị anh Hoàng Văn H bảo vệ khu đô thị và tổ tuần tra Công an quận H bắt giữ, lập biên bản phạm pháp quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đã qua sử dụng là tài sản T đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị M.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 29V5-51xxx, số khung 3914KY 200625, số máy JA39E1058321, đã qua sử dụng; 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh là phương tiện Cán Văn T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 248/KL-HĐĐG ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, dung lượng 16GB, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).*

Ngày 02/10/2019, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị M chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đã thu giữ.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 29V5-51xxx, số khung 3914KY 200625, số máy JA39E1058321, được xác định là tài sản hợp pháp của Cán Văn T.

Tại cáo trạng số 211/CT-VKS-HĐ ngày 18/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Cán Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên quyết định truy tố Cán Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cán Văn T từ 39 đến 42 tháng tù và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave (màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 29V5-51xxx, số khung 3914KY 200625, số máy JA39E1058321 là tài sản hợp pháp của Cán Văn T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Chiếc túi đeo chéo bằng vải màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/9/2019, tại khu vực đường L giao nhau với đường rẽ vào K, D (hướng đi từ D về H); lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Cán văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave (màu xanh đen bạc, 29V5-51xxx) thực hiện hành vi áp sát xe máy do chị Nguyễn Thị M điều khiển, cướp giật tài sản là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, dung lượng 16GB, trị giá 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) để trong balo đeo sau lưng của chị Nguyễn Thị M.

Hành vi nêu trên của Cán Văn T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Cán Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra.

Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử lý trước pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần có hình phạt phù hợp nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Chị M đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng do bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 29V5-51xxx, số khung 3914KY200625, số máy JA39E1058321, được xác định là tài sản hợp pháp của Cán Văn T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án

theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cấn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Cấn Văn T 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 29V5-51xxx, số khung 3914KY200625, số máy JA39E1058321 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy là 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2019 giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội phản ánh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hòa